TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LA
TỈNH CG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 84/2023/HSST
Ngày: 15-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đ Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Nguyễn Thanh An.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện LA.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LA: Ông Nguyễn Hồng Kim– Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện LA, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2023/TLST - HS ngày 31 tháng 7 năm 2023 theo Quyết Đ1 đưa vụ án ra xét xử số: 83/2023/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Công H**, sinh năm: 1984.

Tên gọi khác: Sửa

Nơi thường trú: ấp Thuận Đông, xã Thuận Thành, huyện LA, tỉnh CG; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: thợ cơ khí; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Công Chính (đã chết) và bà Phạm Thị Chiểu (đã chết); Bản thân có vợ tên Phan Thị Thúy Loan (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án – tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chung Phú Đ, sinh năm: 1965 (đã chết)

Người đại diện theo pháp luật cho người bị hại:

1. Nguyễn Thị Đ1, sinh năm: 1942.

2. Chung Minh Tr, sinh năm: 1987.

3. Chung Ngọc Thảo V, sinh năm: 1991.

Cư trú: ấp 1A, xã Long Sơn, huyện Cần Đước, tỉnh CG.

Bà Nguyễn Thị Đ1, là mẹ bị hại; anh Chung Minh Tr, là con bị hại. Cùng ủy quyền cho chị Chung Ngọc Thảo V, là con bị hại – Theo giấy ủy quyền cùng ngày 06/12/2022 do Ủy ban nhân dân thị trấn LA chứng thực (chị V vắng mặt).

Cha bị hại Chung Phú V1, sinh năm 1936 (đã chết), vợ bị hại Dương Thị Ngọc Loan, sinh năm: 1962 (đã ly hôn)

Người làm chứng: Phan Văn M, sinh năm: 1994 (có mặt)

Cư trú: ấp Thuận Đông, xã Thuận Thành, huyện LA, tỉnh CG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 25/11/2022, Phan Công H có giấy phép lái xe hạng A1, sau khi uống rượu say, điều khiển xe mô tô biển số 62M1-835.47 lưu thông trên tuyến đường Nguyễn Thị Bài theo hướng từ đường đê Trường Long đi Quốc lộ 50. Khi đến đoạn đường thuộc ấp 4, xã CG, huyện LA, H điều khiển xe mô tô không đúng phần đường quy Đ1 (lấn trái) dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 62V2-1339 do ông Chung Phú Đ điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả, ông Đ bị thương nặng, được đưa cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa khu vực LA và tử vong cùng ngày.

Tại bản kết luận giám Đ1 pháp y về tử thi số 1134/KL-KTHS ngày 21 tháng 12 năm 2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh CG, kết luận: nồng độ Ethanol trong máu của nạn nhân Chung Phú Đ, là 288,08mg/100ml; nạn nhân Chung Phú Đ tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Căn cứ vào biên bản đo nồng độ cồn trong khí thở vào ngày 25/11/2022 của cơ quan Công an huyện LA, xác Đ1 nồng độ cồn trong khí thở của Phan Công H tại thời điểm gây ra tai nạn giao thông là 1,175mg/1lít khí thở.

Căn cứ vào sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lập lúc 21 giờ 50 phút ngày 25/11/2022, trên đường Nguyễn Thị Bài, thuộc ấp 4, xã CG, huyện LA, giữa xe ô tô biển số 62M1-835.47 với xe mô tô biển số 62V2-1339, xác Đ1 hiện trường là đoạn thẳng, mặt đường bê tông bằng phẳng, rộng 05m, hệ thống đèn đường chiếu sáng hoạt động bình thường. Chọn mốc cố Đ1 là trụ điện số 147 bên phải đường và chọn lề chuẩn là mép lề trái theo hướng từ Quốc lộ 50 đi đê Trường Long. Hiện trường để lại các dấu vết sau:

- Số (1) là xe mô tô biển số 62M1-835.47. Xe (1) ngã ngang bên trái, đầu xe chếch về hướng Quốc lộ 50, đuôi xe chếch về hướng đê Trường Long, trục trước (1) cách lề 3,25m, trục sau (1) cách lề 2,60m và cách trụ điện 147 là 7,30m

- Số (2) là vết cày đứt quảng của xe mô tô (1) trên mặt đường dài 0,40 m, đầu (2) cách lề 2,80m, cuối (2) là vị Tr tiếp giữa đầu gác chân trước bên phải xe mô tô (1) với mặt đường.

- Số (3) là mãnh vụn nhựa và kim loại bể, kích thướt (0,20 x 0,20)m, có tâm cách lề 3,10m.

- Số (4) là vết màu nâu đỏ (nghi là máu), kích thướt (0,5 x 1)m, tâm cách lề 2,60m.

- Số (5) là vết cày liền nét dài 0,35m của xe mô tô biển số 62V2-1339 ký hiệu là (6), đầu (5) cách lề 2,8m, cuối (5) là vị Tr tiếp xúc giữa đầu gác chân trước bên phải xe (6) với mặt đường. Xe (6) ngã nghiên bên phải, đầu xe hướng về lề trái, đuôi xe hướng về lề phải; trục trước, sau xe (6) cách lề là 2,25m và 3,40m.

Tại biên bản khám nghiệm xe mô tô biển số 62M1-835.47 lập ngày 25/11/2022, xác Đ1: Ốp nhựa phía trước đầu xe bên trái có vết sượt màu đen, dính vết sơn màu đỏ; ốp nhựa mặt nạ xe bên phải bị bể có vết sơn màu đỏ; chắn bùn trước bánh xe trước bị bể, có dính vết sơn màu đỏ; vành bánh xe trước bị bể kích thước (3x3) cm, tâm vết cách vòi xe 49 cm; đầu cần bóp thắng tay bên phải mài mòn; đầu gác chân trước bên phải bị trầy xước. Công tắc đèn chiếu sáng mở.

Tại biên bản khám nghiệm xe mô tô biển số 62V2-1339 lập ngày 25/11/2022, xác Đ1: Hệ thống đèn đầu xe, đồng hồ xe, ốp nhựa mặt nạ trước bị bể, vở; yếm xe bên trái bị bể; vỏ xe bên trái bánh trước có vết sượt màu đen, kích thước (3x3)cm, tâm vết cách vòi bánh xe 15 cm; vành bánh xe trước bên trái có vết trầy xước và vết hằn lõm, cách vòi bánh xe 20cm; đầu gát chân bên phải bị mài mòn.

Tại bản cáo trạng số 81/CT-VKSCG, ngày 31/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LA truy tố bị cáo về tội *"Vi phạm quy Đ1 về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tội *"Vi phạm quy Đ1 về tham gia giao thông đường bộ"* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 54, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Phan Công H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy Đ1 tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Về tang vật: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện LA, tạm giữ và hoàn trả: 01 (một) xe mô tô biển số 62M1-835.47 cho bị cáo H; 01 (một) xe mô tô biển số 62V2-1339 cho đại diện bị hại Chung Ngọc Thảo V, là phù hợp.

Về dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo H và đại diện gia đình bị hại là chị Chung Ngọc Thảo V đã thỏa thuận bồi thường tổng cộng số tiền 200.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN Đ1 CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện LA, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LA, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy Đ1 của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ1 của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết Đ1 tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 25/11/2022, Phan Công H có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy Đ1, phù hợp với loại xe mô tô đang điều khiển, nhưng trong người có nồng độ cồn trong khí thở là 1,175mg/01 lít khí thở, điều khiển xe mô tô lưu thông trên tuyến đường Nguyễn Thị Bài theo hướng đường Đê Trường Long đi Quốc lộ 50. Khi đến đoạn đường thuộc Ấp 4, xã CG, huyện LA. Bị cáo điều khiển xe mô tô không đúng phần đường quy Đ1, lấn sang trái *(do toàn bộ các dấu vết theo biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 21 giờ 50 phút, ngày 25/11/2022 đều thể hiện bên trái phần đường theo hướng lưu thông của bị cáo, trong đó có dấu vết là các mảnh nhựa và kim loại bị bể cách lề chuẩn 3,1m, trong khi mặt đường bê tông rộng 5 m)* nên đã va chạm với xe mô tô biển số 62V2-1339 do ông Chung Phú Đ điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy Đ1 tại khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông

đường bộ. Khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy Đ1: "*Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn."* và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy Đ1: *"1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy Đ1 và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ."*. Hậu quả của vụ tai nạn giao thông làm ông Đ tử vong do chấn thương sọ não và bị cáo H cũng bị thương. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* được quy Đ1 tại Điều 260 Bộ luật hình sự và thuộc trường hợp Đ1 khung hình phạt theo quy Đ1 tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự "*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy Đ1 ..."*.

[3] Hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi vô ý, nhưng hành vi là nguy hiểm cho xã hội, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông không tuân thủ luật giao thông đường bộ đã gây ra tai nạn giao thông nghiêm trọng làm 01 người chết. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng của người khác, gây mất trật tự an toàn giao thông, làm cho những người tham gia giao thông lo sợ. Do đó cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thỏa đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy Đ1 tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo đã đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy Đ1 tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sau tai nạn bản thân bị cáo cũng bị thương tích: gãy xương chính mũi N7 - vỡ xương vách ngăn - vỡ xương thành trước xoang trán (T), hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang nuôi hai con còn nhỏ (có xác nhận của chính quyền địa phương), nên bị cáo còn được hưởng những tình tiết giảm nhẹ theo quy Đ1 tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy, bị cáo phạm tội có hai tình tiết giảm nhẹ quy Đ1 tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và có tình tiết giảm nhẹ khác được quy Đ1 tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt và hiện đã ly hôn vợ, là lao động chính đang nuôi hai con còn nhỏ (sinh năm 2010 và 2016 có xác nhận của chính quyền địa phương). Đối chiếu với các quy Đ1 tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018, được sửa đổi bổ sung theo nội dung Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng

dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì xét thấy không cần cách ly, cho hưởng án treo bị cáo cũng có thể tự cải tạo trở thành người có ích cho xã hội và việc cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Về hình phạt bổ sung: xét thấy áp dụng hình phạt tù cũng đủ răn đe, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy Đ1 tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[7] Về tang vật thu giữ: trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã tạm giữ và hoàn trả cho bị cáo H là chủ sở hữu 01 xe mô tô, biển số 62M1-835.47 và hoàn trả cho chị Chung Ngọc Thảo V, là người đại diện cho bị hại 01 xe mô tô biển số 62V2-1339, là phù hợp với quy Đ1 tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra giữa bị cáo và đại diện gia đình bị hại là chị Chung Ngọc Thảo V đã thỏa thuận bồi thường số tiền 200.000.000 đồng *(bút lục 122)*. Tại phiên tòa chị V vắng mặt, nhưng theo hồ sơ thể hiện chị V không yêu cầu *(bút lục 124)*, nên không xem xét.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, theo quy Đ1 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT Đ1

Tuyên bố bị cáo Phan Công H phạm tội *"Vi phạm quy Đ1 về tham gia giao thông đường bộ"*.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phan Công H 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án (15/8/2023).

Giao bị cáo H về cho Ủy ban nhân dân xã Thuận Thành, huyện LA, tỉnh CG giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy Đ1 của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết Đ1 buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN Đ BẢO

Nơi nhận:
-*TAND tỉnh CG;*
-*VKSND huyện LA;*
-*CA huyện LA;*
-*THA huyện LA;*
-*Bị cáo;*
-*Lưu hồ sơ;*
-*Lưu án văn.*

TÒA **ÁN NHÂN DÂN**
HUYỆN LA
TỈNH CG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

LA, ngày 15 tháng 8 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 15 tháng 8 năm 2023.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện LA, tỉnh CG.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đ Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Nguyễn Thanh An.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2023/TLST-HS, ngày 31/7/2023 đối với bị cáo: Phan Công H.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy Đ1 của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT Đ1 CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phan Công H phạm tội *"Vi phạm quy Đ1 về tham gia giao thông đường bộ"*.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Phan Công H 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án (15/8/2023).

Giao bị cáo H về cho Ủy ban nhân dân xã Thuận Thành, huyện LA, tỉnh CG giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy Đ1 của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết Đ1 buộc người được được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 45 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA**

NGUYỄN CÔNG DANH – NGUYỄN THANH AN **NGUYỄN Đ BẢO**